

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 183 - Sự sửa soạn để chôn xác Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 8- Lễ thật về sự Đức Chúa Jêsus bị nộp để chịu đóng đinh trên thập tự giá.

Ma-thi-ơ 26:1-13: Và, Đức Chúa Jêsus đã phán những lời ấy xong rồi, thì phán cùng môn đồ rằng: Các người biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự. Bấy giờ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; và bàn với nhau dùng mưu chước gì để bắt Đức Chúa Jêsus mà giết. Song họ nói rằng: Không nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng sanh ra điều xào xạc chằng. Khi Đức Chúa Jêsus ở làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người phung, có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc trắng đựng dầu thơm quý giá lắm, đến gần mà đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn. Môn đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như vậy? Dầu này có thể bán được nhiều tiền và lấy mà thí cho kẻ nghèo nàn. Đức Chúa Jêsus biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao các người làm khó cho người đàn bà đó? Người đã làm việc tốt cho ta; vì các người thường có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có ta ở cùng luôn luôn. Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó. Quả thật, ta nói cùng các người, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để nhớ đến người.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 1 và 2 như sau: ¹ And it came ^{G1096} to pass, when ^{G3753} Jesus ^{G2424} had finished ^{G5055} all ^{G3956} these ^{G5128} sayings ^{G3056}, he said ^{G2036} unto his disciples ^{G3101}, ² Ye know ^{G1492} that after ^{G3326} two ^{G1417} days ^{G2250} is the feast of the passover ^{G3957}, and the Son ^{G5207} of man ^{G444} is betrayed ^{G3860} to be crucified ^{G4717}.

Có nghĩa là: *Điều đó được ứng nghiệm khi Đức Chúa Jêsus đã phán xong những lời ấy, thì Ngài phán cùng các môn đồ của Ngài rằng: Các người biết rằng sau hai ngày nữa là Lễ Vượt Qua, và Con người sẽ bị nộp để bị đóng đinh trên cây thập tự.*

Trước khi chúng ta cùng nhau suy gẫm ý nghĩa mầu nhiệm của sự Đức Chúa Jêsus bị nộp để chịu đóng đinh trên thập tự giá, chúng ta hãy trở lại với buổi sáng thế của Đức Chúa Trời để thấu hiểu sự tốt lành của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người trên đất này.

Sáng thế ký 1:1-31 & 2:1-4: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước để phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, để phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để phân ra ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm.

Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.... Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất.

Vì có tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong xác thịt loài người hết thảy và tội lỗi đó đã cung cấp cho ma quỷ quyền hợp pháp cầm buộc xác thịt loài người trong quyền lực của tội lỗi, khiến cho sự hung hăng và sự gian ác vốn có trong ma quỷ xâm nhập đầy dẫy đất, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định huỷ diệt loài người gian ác đó, nhưng Ngài có để lại gia đình của Nô-ê, gồm tám người, với mong muốn từ gia đình này mà ra một dòng dõi công bình ở trên đất này.

Sáng thế ký 6:11-22: Thế gian bấy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác. Này, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy điều bại hoại, vì hết thảy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì có loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt trừ họ cùng đất. Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bên ngoài. Vậy, hãy làm theo thế này: Bề dài tàu ba trăm thước, bề ngang năm mươi thước, bề cao ba mươi thước. Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu. Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống; chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho. Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó. Nô-ê làm các điều này y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Sau cơn nước lụt, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép loài người được ăn thịt các loài thú đồng hầu cho nhờ đó mà loài người có thêm chất dinh dưỡng để nuôi dưỡng thân thể xác thịt mình trước những sự khó khăn của cuộc sống trên đất này sau cơn nước lụt.

Sáng thế ký 9:1-7: Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con trai người, mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy trên mặt đất. Các loài vật ở trên đất, các loài chim trời, và các vật hành động trên đất, cùng các cá biển, đều sẽ kinh khủng người và bị phú vào tay người. Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các người. Ta cho mọi vật đó như ta đã cho thứ cỏ xanh. Song các người không nên ăn thịt còn hồn sống, nghĩa là có máu. Quả thật, ta sẽ đòi máu của sự sống người lại, hoặc nơi các loài thú vật, hoặc nơi tay người, hoặc nơi tay của anh em người. Hễ kẻ nào làm đổ máu người, thì sẽ bị người khác làm đổ máu lại; vì Đức Chúa Trời làm nên người như hình của Ngài. Vậy, các người hãy sanh sản, thêm nhiều, và làm cho đầy dẫy trên mặt đất.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là theo hình ảnh của Đức Chúa Trời và cũng theo bốn tánh của Ngài nữa, mà chữ loài người đây không nói về loài người xác thịt nhưng

nói về *thần linh*, được gọi là **A-đam**, mà trong tiếng Hê-bơ-rơ , **A-đam** có nghĩa là loài người, còn thân thể xác thịt được nắn bằng bụi đất đó được gọi là **hình người**, mà trong tiếng Hê-bơ-rơ chữ **hình người** này còn được gọi là *cái khung, cái khuôn*. Chỉ đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời **hà sanh khí** (*san sẻ thần linh*) của Ngài vào trong thân hình bằng bụi đất đó, thì bấy giờ vạn vật trên đất mới nhận biết thân hình bằng bụi đất đó có linh hồn sống hành động bên trong.

Sáng thế ký 2:7: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁷And the LORD^{H3068} God^{H430} formed^{H3335} man^{H120} of the dust^{H6083} of the ground^{H127}, and breathed^{H5301} into his nostrils^{H639} the breath^{H5397} of life^{H2416}; and man^{H120} became^{H1961} a living^{H2416} soul^{H5315}.

Khi nói đến loài người là nói đến A-đam chứ không nói đến thân thể bằng bụi đất của A-đam, nhưng vì A-đam đã nghe theo lời vợ, là Ê-va, là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bởi xương và thịt của A-đam, tức là bằng bụi đất mà Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên thân hình cho A-đam và như vậy, Ê-va đại diện cho thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam nữa, điều đó có nghĩa là, A-đam đã nghe theo ý muốn của xác thịt mình mà ăn trái ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên A-đam đã phạm tội chống lại ý muốn của Đức Chúa Trời và bởi tội lỗi đó mà hết thấy loài người ra từ người đều trở thành nạn nhân bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất này và hết thấy phải sa vào sự chết.

Đức Chúa Trời đã ban phước cho Nô-ê và cho dòng dõi của người và cho phép loài người ra từ Nô-ê được ăn thịt các loài thú đồng để có sức lực sống trên trái đất này và Đức Chúa Trời cũng đã nhận của lễ thiêu mà Nô-ê đã dùng các con vật tinh sạch dâng lên để cảm tạ Ngài và đó là tiền lệ về việc loài người được phép dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va bằng các con vật được coi là tinh sạch.

Đức Giê-hô-va đã thiết lập kế hoạch cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết khởi đầu từ việc Ngài chọn và lập Giao-ước với Áp-ra-ham về việc Ngài ban xứ Ca-na-an cho Áp-ra-ham và dòng dõi của người vào đúng ngày mười bốn tháng Giêng-Nissan năm 2091 B.C. và chính ngày này được ứng nghiệm vào đúng ngày Lễ Vượt Qua của Đức Giê-Hô-Va tại xứ Ê-díp-tô vào năm 1445 B.C.

Sáng thế ký 15:1-21: Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò cái con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; nầy một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thình lình sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòi ngang qua các xác thịt đã mổ, ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Thời hạn mà dòng dõi của Áp-ra-ham phải làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô theo ý muốn của Đức Giê-hô-va chỉ có bốn trăm năm mà thôi, nhưng do sự Áp-ra-ham nghe theo lời vợ mình là Sa-ra mà ngược đãi A-ga và Ích-ma-ên, con trai đầu lòng (nhưng không phải theo lời hứa của Đức Giê-hô-va) của Áp-ra-ham sanh bởi con đòi A-ga theo ý của Sa-ra, nên thời hạn dòng dõi của Áp-ra-ham phải làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô là bốn trăm ba mươi năm (thay vì bốn trăm năm).

Sáng thế ký 21:8-10: Đứa trẻ lớn lên, thì thôi bú. Chính ngày Y-sác thôi bú, Áp-ra-ham bày một tiệc lớn ăn mừng. Sa-ra thấy đứa trai của A-ga, người Ê-díp-tô, đã sanh cho Áp-ra-ham, cười cợt, thì người nói với Áp-ra-ham rằng: Hãy đuổi con đòi với con nó đi đi, vì đứa trai của con đòi này sẽ chẳng được kế nghiệp cùng con trai tôi là Y-sác đâu.

Vì sự ngược đãi của Áp-ra-ham đối với dòng dõi mình, khởi đầu từ ba mươi năm kể từ sau khi Đức Giê-hô-va lập Giao-ước ban xứ Ca-na-an cho Áp-ra-ham. Vì sau khi Ích-ma-ên được sanh ra và khi nó dứt sữa đã không được Áp-ra-ham mở tiệc ăn mừng, nhưng khi Y-sác dứt sữa thì Áp-ra-ham lại mở tiệc lớn ăn mừng, gây ra sự ghen tỵ của Ích-ma-ên đối với Y-sác. Sự không công bình này đã dẫn đến hậu quả làm tổn hại đến dòng dõi của Áp-ra-ham tại xứ Ê-díp-tô tới bốn trăm năm cùng với việc người Ê-díp-tô giết hại các con trai thuộc dòng dõi của Áp-ra-ham mới sanh trong xứ Ê-díp-tô cho đến khi hạn tội ác của dân A-mô-rít (Ê-díp-tô) đầy trọn, tổng cộng là bốn trăm ba mươi năm và cũng đúng vào cái ngày mà Đức Giê-hô-va đã lập Giao-ước với Áp-ra-ham trước đó sáu trăm bốn mươi sáu năm, dân Y-sơ-ra-ên được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Vào khoảng năm 1876 B.C. khi Gia-cốp đã một trăm ba mươi tuổi, người đưa dòng dõi mình vào xứ Ê-díp-tô để nương nhờ nơi Giô-sép. Đúng bốn trăm ba mươi năm sau, vào năm 1446 B.C. Đức Giê-hô-va đổi lịch thời gian cho dân Y-sơ-ra-ên thành tháng giêng của năm 1445 B.C. dân Y-sơ-ra-ên rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Chúng ta cần chú ý về một nguyên tắc không bao giờ thay đổi trong Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với loài người chúng ta, đó là Giao-ước được thiết lập bởi của tế lễ được dâng lên bằng lửa, là bóng về việc một Giao-ước mới được thiết lập bằng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, được dâng lên bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh thực hành trên môi miệng của những người được chuộc bằng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và được ấn chứng bởi Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Trong Giao-ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham (vào khoảng năm 2091 B.C), thì các con vật được dùng trong việc dâng của tế lễ bằng lửa đó đều là các tạo vật do Đức Giê-hô-va tạo nên chứ không phải bằng các vật do loài người làm ra trên đất này và Áp-ra-ham không có quyền tự chọn cho mình những con vật để dâng lên cho Đức Giê-hô-va, mà người phải vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

Các con sinh vật được dùng trong Giao-ước của Đức Giê-hô-va lập với Áp-ra-ham gồm có **con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bê câu con** và các con sinh vật đó cũng được dùng trong việc dâng của lễ thiêu mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se và A-rôn dùng trong việc dâng của tế lễ bằng lửa (được gọi là của lễ thiêu) lên cho Đức Giê-hô-va tùy theo mục đích áp dụng cho sự chuộc các loại tội lỗi hay là của sự dâng lễ cảm tạ mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy.

Khi kỳ hạn đã định cho sự giải cứu dòng dõi của Áp-ra-ham ra khỏi xứ Ê-díp-tô đã đến, Đức Giê-hô-va đã thiết lập Lễ Vượt Qua của Ngài tại xứ Ê-díp-tô và để cho dân Y-sơ-ra-ên có sức lực mà rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ, Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên: **Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi.**

Con sinh tế được Đức Giê-hô-va chỉ định cho dân Y-sơ-ra-ên phải ăn trong Lễ Vượt Qua của Ngài trong ngày mười bốn tháng Giêng (Nissan) năm 1445 B.C. đó là **chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó,**

vào lối chiều tối, đó là bóng về Lễ Vượt Qua thật của Đức Giê-hô-va, được thi hành trên chính Con kế tự Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao.

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se và cho dân Y-sơ-ra-ên phải thi hành lịch thời gian do chính Ngài thiết lập dành cho dân Y-sơ-ra-ên, bắt đầu từ tháng Giêng trong quanh năm và theo lịch này, chúng ta cần nhận biết sự tương ứng của lịch Kinh-Thánh so với lịch thế giới theo bảng dưới đây:

Tháng **Giêng** được gọi là *Nissan* (hoặc *Abib*) tương ứng với giữa tháng *Ba sang tháng Tư* lịch thế giới.
 Tháng **Hai** được gọi là *Zip*, hoặc *Iyar*, tương ứng với giữa tháng *Tư sang tháng Năm* lịch thế giới.
 Tháng **Ba** được gọi là *Sivan*, tương ứng với giữa tháng *Năm sang tháng Sáu* lịch thế giới.
 Tháng **Tư** được gọi là *Tammuz*, tương ứng với giữa tháng *Sáu sang tháng Bảy* lịch thế giới.
 Tháng **Năm** được gọi là *Ab*, hoặc *Av*, tương ứng với giữa tháng *Bảy sang tháng Tám* lịch thế giới.
 Tháng **Sáu** được gọi là *Elul*, tương ứng với giữa tháng *Tám sang tháng Chín* lịch thế giới.
 Tháng **Bảy** được gọi là *Tishri*, tương ứng với giữa tháng *Chín sang tháng Mười* lịch thế giới.
 Tháng **Tám** được gọi là *Bul*, tương ứng với giữa tháng *Mười sang tháng Mười một* lịch thế giới.
 Tháng **Chín** được gọi là *Chisleu*, tương ứng với giữa tháng *Mười một sang tháng Mười hai* lịch thế giới.
 Tháng **Mười** được gọi là *Tebeth*, tương ứng với giữa tháng *Mười hai sang tháng Giêng* lịch thế giới.
 Tháng **Mười Một** được gọi là *Sebat*, tương ứng với giữa tháng *Giêng sang tháng Hai* lịch thế giới.
 Tháng **Mười Hai** được gọi là *Adar*, tương ứng với giữa tháng *Hai sang tháng Ba* lịch thế giới.

Ngày mừng mười tháng Giêng (Nissan theo lịch Kinh-Thánh- dân Y-sơ-ra-ên sử dụng) tức là vào ngày Chúa nhật (Palm Sunday) mừng 6 tháng Tư năm 32.A.D. theo lịch thế giới, Đức Chúa Jê-sus đã cưỡi lừa tiến vào thành Giê-ru-sa-lem với tư cách chính Ngài là Đấng Messiah mà dân Y-sơ-ra-ên đã trông mong, ứng nghiệm lời của đấng tiên tri Xa-cha-ri vào khoảng năm 480 B.C.

Xa-cha-ri 9:9: **Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trở tiếng reo vui! Này, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cưỡi lừa, tức là con của lừa cái.**

Lu-ca 19:35-44: **Hai người bèn dắt lừa về cho Đức Chúa Jê-sus; rồi lấy áo mình trải trên con lừa, nâng Ngài lên cưỡi. Khi Đức Chúa Jê-sus đang đi tới, có nhiều kẻ trải áo trên đường. Lúc đến gần dốc núi ô-li-ve, cả đám môn đồ lấy làm mừng rỡ, và cả tiếng ngợi khen Đức Chúa Trời về những phép lạ mình đã thấy, mà nói rằng: Đáng ngợi khen Vua nhân danh Chúa mà đến! Bình an ở trên trời, và vinh hiển trên các nơi rất cao! Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si ở trong đám dân đông nói cùng Ngài rằng: Thưa thầy, xin quở trách môn đồ thầy! Ngài đáp rằng: Ta phán cùng các người, nếu họ nín lặng thì đá sẽ kêu lên. Khi Đức Chúa Jê-sus gần đến thành, thấy thì khóc về thành, và phán rằng: Ước gì, ít nữa là ngày nay, mây đã hiểu biết sự làm cho mây được bình an! Song hiện nay những sự ấy kín giấu nơi mắt mây. Vì sẽ có ngày xảy đến cho mây, khi quân nghịch đào hố xung quanh mây, vây mây chặt bốn bề. Họ sẽ hủy hết mây, mây và con cái ở giữa mây nữa. Không để cho mây hòn đá nầy trên hòn đá kia, vì mây không biết lúc mình đã được thăm viếng.**

Ngày mà Đức Chúa Jê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem cũng là ngày mà các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; và bàn với nhau dùng mưu chước gì để bắt Đức Chúa Jê-sus mà giết. Song họ nói rằng: **Không nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng sanh ra điều xào xạc chẳng.** Dù người ta đã không tra tay bắt Đức Chúa Jê-sus - Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao vào ngày mừng mười của tháng Giêng đó, nhưng các lời tự trong lòng họ đã được nói ra đó được coi là quyết định bắt Đức Chúa Jê-sus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời để họ sẽ sau đó. Trong ngày mừng mười của tháng Giêng (năm 32 A.D. viết tắt của hai chữ Anno Domini, có nghĩa là *năm của Chúa*) mà Đức Chúa Jê-sus đã cưỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem, tức là sự chính Ngài đã dâng chính mình Ngài làm của tế lễ chuộc tội cho nhiều người, mà Đức Chúa Jê-sus đã phán trước với các môn đồ của Ngài, rằng: **Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự.**

Nếu chúng ta nhìn vào văn tự được chép đây và so chiếu với Lời Chúa Jê-sus dạy các môn đồ của Ngài, thì chúng ta sẽ thấy một sự lạ lùng được áp dụng cho hai hạng người, khi người ta đối diện với sự đến của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Lu-ca 22:14-20: **Đến giờ, Ngài ngồi bàn ăn, các sứ đồ cùng ngồi với Ngài. Ngài phán rằng: Ta rất**

muốn ăn lễ Vượt Qua này với các người trước khi ta chịu đau đớn. Vì, ta nói cùng các người, ta sẽ không ăn lễ này nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong nước Đức Chúa Trời. Ngài bèn cầm chén, tạ ơn, rồi phán rằng: Hãy lấy cái này phân phát cho nhau. Vì, ta nói cùng các người, từ nay ta sẽ không uống trái nho nữa, cho tới khi nước Đức Chúa Trời đến rồi. Đoạn, Ngài cầm lấy bánh, tạ ơn xong, bẻ ra phân phát cho môn đồ, mà phán rằng: Đây là thân thể ta, đã vì các người mà phó cho; hãy làm sự này để nhớ đến ta. Khi ăn xong, Ngài cũng làm như vậy, lấy chén đưa cho môn đồ, mà phán rằng: Chén này là giao ước mới trong huyết ta vì các người mà đổ ra.

Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

Giăng 10:17-18: Đây, tại sao Cha yêu ta: Ấy vì ta phó sự sống mình để được lấy lại. Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phó cho; ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại; ta đã lãnh mạng lệnh này nơi Cha ta.

Giăng 12:46-50: Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.

Lời Chúa Jêsus đã phán và được chép trong sách Ma-thi-ơ 26:2: Các người biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự.

Khi Jêsus phán rằng Con người (Chúa Jêsus) sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự - the Son^{G5207} of man^{G444} is betrayed^{G3860} to be crucified^{G4717}.

Có nghĩa là: *Điều đó được ứng nghiệm khi Đức Chúa Jêsus đã phán xong những lời ấy, thì Ngài phán cùng các môn đồ của Ngài rằng: Các người biết rằng sau hai ngày nữa là Lễ Vượt Qua, và Con người sẽ bị nộp để bị đóng đinh trên cây thập tự.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là bị nộp - betrayed^{G3860}, đó là chữ παραδίδομι - paradidomi, số 3860 ra từ chữ παρα - para, số 3844 và chữ δίδωμι - didomi số 1325 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: có nghĩa là: *sự đầu phục, sự phó dâng, sự giao phó, sự chuyển giao, sự ban cho, sự bị phản bội đem nộp cho, sự bỏ tù,*

Chữ đóng đinh trên cây thập tự - be crucified^{G4717}, đó là chữ σταυρόω - stauro, số 4717 ra từ chữ σταυρός - stauros, số 4716 và chữ ἵστημι - histemi, số 2476 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *bị đóng đinh trên thập tự giá, vật phơi bày ra sự sáng, sự khẳng định, sự từ bỏ chính mình, sự đền tội;*

Trở lại với buổi sáng thế của Đức Chúa Trời, mục đích Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người ấy là để loài người sẽ thay mặt Đức Chúa Trời quản trị các loài vật do Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và như vậy, loài người là con trai của Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Trời. Khi A-đam (loài người) phạm tội chối bỏ mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì A-đam và Ê-va đã vì tội lỗi mình mà phải hư mất đời đời, nhưng Đức Chúa Trời đã không huỷ diệt dòng dõi của A-đam, vì dòng dõi của A-đam là nạn nhân của A-đam, nên Ngài tiếp tục cho dòng dõi này được sống trên đất này để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh.

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phúc cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Thi-Thiên 8:3-9: Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lội đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Ma-la-chi 2:15: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các ngươi khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.

Để tìm được một dòng dõi thánh, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của Ngài cũng như trong muôn dân trên đất này và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn lựa trong loài người những người có lòng kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp.

Vì cơ tội lỗi của A-đam mà sự chết đã trải trên hết thảy mọi người, nên để tuyển dân của Đức Chúa Trời có thể noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì giá cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của tội lỗi trải từ A-đam xuống trên mỗi người là phải có trải các đời, và tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ vâng giữ và làm theo Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho đó để thực hành sự chuộc tội cho chính mình, vì trong Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người có quy định, như khi lập giao ước với Áp-ra-ham, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã thiết lập nguyên tắc này, đó là phải có sự đổ huyết thì mới có sự tha thứ, hoặc cho sự bảo lãnh, hoặc cho sự thiết lập giao ước.

Hê-bơ-rơ 9:1-28: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trổ hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, đặng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tỳ tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thơ, thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thơ chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng máu mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy máu của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời

đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạ cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va đã được chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời thiết lập với dân Y-sơ-ra-ên để hợp pháp rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ, mà trọng tâm của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va đó là thứ lương thực mà dân Y-sơ-ra-ên phải có để ăn cho có sức lực rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô và nhờ huyết của con sinh tế của Lễ Vượt Qua đó mà họ vượt qua được sự huỷ diệt của Đức Giê-hô-va.

Tại sao huyết của con chiên sinh tế của Lễ Vượt Qua đó lại có thể giúp cho dân Y-sơ-ra-ên vượt qua được sự huỷ diệt của Đức Giê-hô-va ?

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên trước mười ngày (*số mười là số chỉ về trách nhiệm và ngày là chỉ về thời gian và như vậy, mười ngày là một thời gian mà mỗi người tin Chúa cần phải thực hành cho sự nhận biết trách nhiệm của mình đối với những sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho mình*) để họ có thể thời gian chuẩn bị lương thực cho Lễ Vượt Qua này, đó là họ phải chuẩn bị (sửa soạn) cho chính mình (mỗi nhà cũng có nghĩa là mỗi người) phải có một chiên con đực không tỳ vết chi để sẽ giết chiên đó vào lúc chiều tối của ngày mười bốn tháng Giêng, để ăn thịt chiên quay trên lửa cả đầu giò với bộ lòng, ăn cùng với bánh không men và rau đắng. Để có huyết chiên con bị giết đó bôi trên mày cửa của mỗi nhà hầu cho nhờ đó mà thoát khỏi sự huỷ diệt, thì người ta phải vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va và chính công việc của sự vâng lời đó chứng minh cho người ấy rằng người ấy đã tin theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và nhờ sự vâng lời đó mà họ vượt qua được sự huỷ diệt của Đức Giê-hô-va.

Giải nghĩa của điều này đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một con đường cứu rỗi dành cho những người nào muốn được hưởng sự tha thứ tội lỗi mình và được sự sống lại cho linh hồn và được sự sống đời đời của Đức Chúa Trời. Những người muốn nhận được sự cứu rỗi đó sẽ phải tiếp nhận Luật pháp của Đức Giê-hô-va và làm theo mọi điều đã chép ở trong Luật pháp đó với sự hiểu biết chắc chắn, không phải là làm theo thủ tục mà được, nhưng là nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Giê-hô-va mà người ấy nhận biết trách nhiệm và những việc mà người ấy phải làm hầu cho tội lỗi của người ấy được bôi xóa, không phải bởi công việc làm theo luật pháp mà có được sự tha thứ, nhưng là nhờ quyền phép của Luật pháp mà người ấy được sạch tội lỗi mình. Nghĩa là Luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ cho người ta biết tội lỗi và người tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời phải hành động tương ứng với yêu cầu của Luật pháp, là người ta phải nhận tội mình và ăn năn những tội lỗi mà người ấy đã phạm, bấy giờ sẽ nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời và tội lỗi đã được xưng ra và lìa bỏ đó sẽ không còn cai trị người ấy nữa, thay vào đó là người ấy sẽ được đến gần với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc mình. Khi người tin Chúa đối diện với Đấng Christ ấy là người ấy đối diện với một yêu cầu không có thể thay thế, đó là học theo Đấng Christ và làm theo Đấng Christ, chứ không phải là đến với Đấng Christ trong sự cầu nguyện xin Ngài cứu chuộc mình.

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Tại đây, người tin Chúa sẽ nhìn vào những sự mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm và đã phán dạy hầu cho nhờ sự tin cậy và làm theo Lời Chúa dạy mà người ấy sẽ nhận được sự cứu chuộc bởi Đức Chúa Jê-sus Christ.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Học theo Đức Chúa Jêsus Christ là học như thế nào và khi chúng ta học theo Đức Chúa Jêsus Christ thì chúng ta sẽ nhận được điều gì từ nơi Ngài?

Trước hết chúng ta cần hiểu rằng cây thập tự là biểu tượng về Luật pháp và sức mạnh của Luật pháp của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của loài người sống ở trên trái đất này.

Ga-la-ti 3:12-14: **Vả, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đấng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.**

Việc ăn bánh không men với rau đắng cùng ăn với thịt chiên con của Lễ Vượt Qua đó là bóng về việc người tin Chúa tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo, thì quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ làm cho chết bản ngã xác thịt hay chết của người ta và khi bản ngã của xác thịt hay chết của người ta đã bị quyền phép của sự sống nuốt đi, thì đồn lữ của ma quỷ ẩn náu trong xác thịt của người ta sẽ bị phá hủy, khi người tin Chúa tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Lời Chúa có chép rằng:

1 Giăng 3:8-10: **Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ. Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hột giống của Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa Trời. Bởi đó, người ta nhận biết con cái Đức Chúa Trời và con cái ma quỷ: ai chẳng làm điều công bình là không thuộc về Đức Chúa Trời, kẻ chẳng yêu anh em mình cũng vậy.**

Việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va trong Lễ Vượt Qua đó là bóng về việc người tin Chúa phải trở nên như con trẻ, tiếp nhận vâng giữ và làm theo tất cả mọi điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dạy cũng như làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán cùng làm theo như Lời Chúa Jêsus phán đó là sự tự bỏ mình đi, để làm theo thánh ý của Đức Chúa Trời.

Lu-ca 9:23-26: **Đoạn, Ngài phán cùng mọi người rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ ta mất sự sống, thì sẽ cứu. Nếu ai được cả thiên hạ, mà chính mình phải mất hoặc hư đi, thì có ích gì? Vì nếu ai hổ thẹn về ta và lời ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về họ, khi Ngài ngự trong sự vinh hiển của mình, của Cha, và của thiên sứ thánh mà đến.**

Chữ Ta mà Chúa Jêsus đã phán đây là nói về Danh Ngài, là Lời Đức Chúa Trời. Tự bỏ mình đi mà theo Lời Chúa phán đây chính là yêu cầu của Luật pháp, nhưng điều đó không có nghĩa là Đức Chúa Trời bắt người ta phải làm, nhưng đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời, vì bản tánh hay chết của xác thịt loài người đó không đến từ Đức Chúa Trời, nhưng đến từ ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu. Đức Chúa Trời đã không tạo nên bản tánh của loài người xác thịt, nhưng tội lỗi của A-đam đã để cho xác thịt người ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, vì thế cho nên tội lỗi đã vào trong xác thịt của A-đam và trong thân thể của loài người ra từ A-đam, vì cơ đó mà xác thịt loài người phải sống trong sự rửa sả bởi sự phán xét của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Ngoại trừ Đức Chúa Jêsus Christ ra, không có một người nào có thể tự mình làm nên thánh, cũng như người ta không thể tự bỏ mình đi được, nhưng khi người ta đã vâng theo Lời Đức Chúa Trời mà ăn bánh không men, ăn thịt chiên con với rau đắng thuộc linh thì người ta sẽ nhờ quyền phép của bánh không men, thịt chiên

con với rau đắng thuộc linh đó mà được sự sạch tội và khi người ta được sạch tội thì người ta không còn ở dưới luật pháp văn tự nữa, nhưng được đến với Đấng Christ và thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà người ấy nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là thần Lễ thật. Bấy giờ tâm linh của người ấy sẽ được sự sống lại và được Thần Lễ thật dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Ngài và kể từ đó tâm linh của người ấy mới thật sự nhận được huyết của chiên con Đức Chúa Trời chí cao mà công bố Lễ thật đó trên môi miệng mình, tức là sự bôi huyết của chiên con đực không tỳ vết chi trên hai cây cột cửa và trên mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con trong Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-Va vào năm 1445 B.C. tại xứ Ê-díp-tô đó là bóng.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Như vậy, khi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên về việc **Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tỳ vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hủ; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người, sẽ được áp dụng trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời, nghĩa là trong kỳ sau rốt này, mỗi người tin Chúa trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ trên đất này phải sở hữu cho mình một cuốn Kinh-Thánh, mà bánh không men với rau đắng và thịt chiên con là bóng về các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên đã được chép trong đó. Kể từ khi người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình phải sở hữu cho mình các Lời mà Đức Chúa Trời cũng như các Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, để làm theo hầu cho người đó sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được sự tha tội, được đến với Đấng Christ để học theo Ngài và làm theo Ngài. Bấy giờ nhờ sự bền lòng theo Đức Chúa Jê-sus Christ trong mọi sự thử thách của Ngài mà tâm linh của người đó được sự sống lại, như Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Ê-vi ký 18:4-4)**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ để đem họ đến nơi đồng vắng Si-na-i, là nơi mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Luật pháp của Ngài cho họ, và công việc này là bóng cho những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ phải thi hành mà trước hết là họ phải ra khỏi thế gian này để đi theo Lời dạy của Đức Chúa Trời. Dân Y-sơ-ra-ên đã phải trải qua một thời gian không dài trước khi họ tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời tại núi Si-na-i, mà tên núi Si-na-i trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **nơi có nhiều gai góc**, là bóng về sức mạnh của thập tự giá, là biểu tượng về Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên mà ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **người được hưởng quyền phép của con Vua và được cai trị như Vua**, là bóng về những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ và trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà được đồng cai trị với Ngài trong Nước Đức Chúa Trời.

Nếu dân Y-sơ-ra-ên chịu vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì họ sẽ được vào nhận lấy xứ Ca-na-an đơm sữa và mật, là bóng về thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Cũng một lễ đó, khi một người đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì người đó phải tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời (mà núi Si-na-i là bóng). Hành trình trải qua sa mạc của dân Y-sơ-ra-ên là bóng về Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va và cũng là công việc mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ phải trải qua trong cuộc sống thuộc linh và trong suốt thời gian dân Y-sơ-ra-ên trải qua đồng vắng, họ sẽ phải chịu nhiều thử thách, mà phần lớn là đối diện với những sự ham muốn của xác thịt mà họ phải vượt qua, khi họ biết nhờ cậy và kính sợ Danh Đức Giê-hô-va.

Đối với Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải trải qua hết thảy những sự thử thách mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phó cho mỗi người, để lột bỏ tánh xác thịt mình hầu cho được trở nên người mới, là người được dựng nên theo ảnh tượng của Đấng đã dựng nên mình, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Cô-lô-se 2:6-23: Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy; hãy chăm rể và lập nên trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dự dật trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ. Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ. Chớ để cho những kẻ kia cướp lấy phần thưởng chạy thi, là kẻ giả đò khiêm nhượng mà muốn thờ lạy các thiên sứ. Họ theo những sự mình xem thấy, và bởi tình xác thịt nổi lòng kiêu ngạo vô ích, không liên lạc với đầu, là nhờ đầu đó mà cả thân thể xếp đặt kết hiệp bởi các lắt léo, và được sự sanh trưởng từ Đức Chúa Trời đến. Ví bằng anh em chết với Đấng Christ về sự sơ học của thế gian, thì làm sao lại để cho những thể lệ nầy ép buộc mình, như anh em còn sống trong thế gian: Chớ lấy, chớ ném, chớ rờ? Cả sự đó hễ dùng đến thì hư nát, theo quy tắc và đạo lý loài người, dầu bề ngoài có vẻ khôn ngoan, là bởi thờ lạy theo ý riêng, cách khiêm nhượng và khác khổ thân thể mình; nhưng không ích gì để chống cự lòng dục của xác thịt.

Theo ý nghĩa tốt lành đối với những người nào tin, tiếp nhận và làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên hay là mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ đã ban cho những người tin Ngài thì sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus Christ trên thập tự giá đó có ý nghĩa là: *sự đầu phục, sự phó dâng, sự giao phó sự sống mình cho ý chỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời (Đức Chúa Cha) được thịnh vượng*, như Lời Chúa có chép trong Ê-sai 53: “Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cắt lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu

người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thanh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.” (Ê-sai 53:1-12)

Khi những người tin Chúa tiếp nhận vâng giữ và làm theo Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì họ sẽ nhận được những *sự chuyển giao, sự ban cho của chính Đức Chúa Jêsus Christ, là những người tin Chúa sẽ làm những công việc mà Ngài đã làm.*

Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.

Mác 16:17-18: Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Rô-ma 8:16-17: Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Đối với những người đã nghe các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời về Lễ Vượt Qua của Ngài mà không tin theo, không tiếp nhận các mạng lệnh đó cho mình, thì trong suốt thời gian của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va, sự huỷ diệt của Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên tâm linh (thần linh) và xác thịt họ, vì loài người hết thấy đều thuộc về Đức Giê-hô-va, còn đối với những kẻ không hết lòng trở lại với Đấng đã tạo nên mình để thờ phượng Ngài và hầu việc Ngài, thì chính những tội lỗi của họ sẽ sửa phạt họ, vì họ đã phản bội (**betrayed**^{G3860}) Đấng đã tạo nên họ và ban sự sống cho họ.

Cũng một lẽ đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh của Ngài cho muôn dân được biết về một kỳ, Ngài sẽ lập một Giao-ước mới với dân Y-sơ-ra-ên, không phải chỉ trong xác thịt nhưng trong Lễ thật, tức là trong muôn dân, hễ người nào tiếp nhận sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va được thi hành bởi chính cánh tay hữu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, thì những người đó sẽ được cứu rỗi, còn với những người không tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, thì kẻ đó sẽ bị huỷ diệt.

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Trong số mười hai môn đồ của Đức Chúa Jêsus thì có một kẻ tên là Giu-đa Ích-ca-ri-ốt đã phản bội Chúa mình, dù hấn đã từng ở với các môn đồ của Đức Chúa Jêsus, được cùng với Chúa Jêsus đi truyền giáo khắp xứ Giu-đê và vùng Ga-li-lê cùng các miền chung quanh, được nghe Ngài giảng, được thấy các phép lạ Ngài đã làm, nhưng hấn đã bán Chúa mình lấy ba chục miếng bạc. Mục đích Giu-đa Ích-ca-ri-ốt theo Chúa Jêsus để ăn trộm tiền của những người đến nghe Ngài giảng, còn chính hấn thì không nghe Lời Chúa dạy, vì hấn nghĩ rằng Chúa Jêsus sẽ lập lại vương quốc Y-sơ-ra-ên nên hấn tin rằng qua việc theo Chúa Jêsus mà hấn sẽ có cửa để được giữ chức này chức nọ trong Nước của Ngài, nhưng khi hấn nghe Chúa Jêsus phán rằng người ta sẽ bắt Ngài và đóng đinh Ngài trên cây thập tự, chịu chết và chôn, thì hấn đã thất vọng và tìm cách

bán Chúa Jêsus cho các thầy tế lễ thành Giê-ru-sa-lem lấy ba chục miếng bạc.

Sự ĐứC Chúa Jêsus bị đóng đinh trên thập tự giá là giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va ĐứC Chúa Trời đã sắm sẵn cho loài người qua Con một Ngài, nghĩa là đối với những người tin kính Chúa và có đứC tin nơi Danh ĐứC Chúa Jêsus Christ, thì sự chết của ĐứC Chúa Jêsus lại trở thành con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho những người tin Ngài, như có chép rằng:

Hê-bơ-rơ 10:19-25: Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết ĐứC Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà ĐứC Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đứC tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy.

Nhưng đối với những người không tin vào Danh của ĐứC Chúa Jêsus Christ, hoặc từ chối sự vâng phục và sự làm theo Lễ thật, thì tội lỗi của những người đó sẽ bị coi là hành động giày đạp xác Chúa Jêsus vậy.

Hê-bơ-rơ 10:26-31: Vì nếu chúng ta đã nhận biết lễ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con ĐứC Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô ướ, lại khinh lờn ĐứC Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay ĐứC Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Trong cùng một mạch văn, cùng một ngôn ngữ, nhưng đối với những người tin kính ĐứC Chúa Trời và tin vào Danh của ĐứC Chúa Jêsus Christ thì sự ĐứC Chúa Jêsus bị đóng đinh trên thập tự giá đó sẽ được tả là *vật phối bày ra sự sáng, sự khăng định, sự từ bỏ chính mình, sự đền tội*;

Nghĩa là những người được nghe Lời của ĐứC Chúa Trời mà kính sợ Ngài và hết lòng trở lại với Ngài, vâng giữ và làm theo các Lời mà ĐứC Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì ĐứC Chúa Jêsus chịu chết thay cho những người đó, vì hết thấy những người đó đều là nạn nhân của tội lỗi bởi A-đam thứ nhất, nên khi được nghe Lời Chúa phán mà nhận biết thân phận mình và nhận biết tình yêu thương của ĐứC Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Ngài, kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Ngài, thì sự Chúa Jêsus bị đóng đinh đó được coi là sự Chúa Jêsus chết thay cho những người đó và chính Ngài dùng huyết mình đổ ra để chuộc tội cho những người đã tin đến danh Ngài.

Còn đối với những người cứng lòng, không kính sợ Giê-Hô-Va ĐứC Chúa Trời và không tin đến Danh Con một ĐứC Chúa Trời, là ĐứC Chúa Jêsus Christ, kể cả với những người đang mang danh là người tin Chúa nhưng lại không làm theo các mạng lệnh của Ngài, nhưng lại đi gieo hai hàng, thái độ hâm hẩm, sống thoả hiệp với xác thịt và với thế gian, chối bỏ Lễ thật, không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va ĐứC Chúa Trời, là các điều răn mà chính ĐứC Chúa Jêsus Christ đã phán với những người tin Ngài phải làm như Ngài đã vâng giữ và chính Ngài đã phán rằng đó là sự yêu thương của ĐứC Chúa Cha, thì hành vi của những kẻ đó bị coi là sự đóng đinh ĐứC Chúa Jêsus trên thập tự giá một lần nữa và làm cho Danh Chúa bị sỉ nhục tỏ tường giữa thế gian này và sự cuối cùng của những người đó là sự bị huỷ diệt đời đời.

Hê-bơ-rơ 6:4-8: Vì chưng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã nếm sự ban cho từ trên trời, dự phần về ĐứC Thánh Linh, ném đạo lành ĐứC Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con ĐứC Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỉ nhục tỏ tường. Và, một đám đất nhờ mưa đượm nhuận mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của ĐứC Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gộc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt.